

TP. Vinh, ngày 05 tháng 05 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/02/2011 và được sửa đổi bổ sung thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 26/04/2022;
- Căn cứ vào Biên bản họp số 01/2023/BB/ĐHĐCĐ-VNECO4 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 được tiến hành vào ngày 05/05/2023;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán- thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam với các chỉ tiêu như sau :

Tổng doanh thu, thu nhập:	86.024.909.177 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	-1.903.413.807 đồng

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Năm 2022 lợi nhuận sau thuế báo cáo âm nên không phân phối lợi nhuận.

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu, thu nhập:	105.091.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	920.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ:	0%

Điều 5: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Điều 6: Thông qua mức phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2023 như sau:

- Mức phụ cấp Chủ tịch HĐQT:	1.500.000 đồng/tháng
------------------------------	----------------------



- Mức phụ cấp Thành viên HĐQT: 1.000.000 đồng/tháng/người
- Mức phụ cấp Trưởng Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/tháng
- Mức phụ cấp Thành viên Ban kiểm soát: 500.000 đồng/tháng/người
- Mức phụ cấp Thư ký Công ty: 500.000 đồng/tháng

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc không tiếp tục triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu và thôi trả cổ tức bằng cổ phiếu 7%/vốn Điều lệ năm 2021 cho các cổ đông.

Điều 8: Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là: Ông Phạm Xuân Trụ.

Điều 9: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này gồm 02 trang, 09 điều được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 05/05/2023. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4
CHỦ TỌA**



Trần Văn Huy

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

A- Thời gian, địa điểm và thành phần:

- 1. Thời gian:** Khai mạc lúc 8 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 05 năm 2023.
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 - Số 197 - Đường Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vĩnh - TP Vinh - Tỉnh Nghệ An;

3. Báo cáo kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội:

+ Tại thời điểm 8 giờ 00 phút ngày 05/05/2023 đã có 27 cổ đông và cổ đông uỷ quyền đăng ký tham dự Đại hội, đại diện cho 1.002.370 cổ phần trên tổng số 1.028.000 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 97,51%.

- Đối chiếu theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ của Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CPXD điện VNECO4 đã đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

B- Chương trình họp:

1. Ổn định tổ chức, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

2. Giới thiệu Chủ tọa và thư ký phiên họp.

+ Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Huy - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kiều Oanh.

3. Bầu Ban kiểm phiếu:

ĐHĐCĐ bầu Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm các Ông, Bà có tên dưới đây:

+ Ông: Nguyễn Trung Phú Trưởng Ban kiểm phiếu

+ Ông: Thành viên

+ Bà: Phùng Thị Thu Thành viên

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

4. Thông qua nội dung và chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:

Ông Trần Văn Huy - Chủ tọa trình bày các vấn đề sau:

- Nội dung và chương trình họp tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Biểu quyết thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Chương trình dự kiến đã được đăng tải trên website của Công ty vneco4.com.vn):



Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

Vậy căn cứ kết quả kiểm phiếu trên, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung và chương trình của cuộc họp.

C. Chương trình nghị sự của cuộc họp:

I. Trình bày nội dung các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2023. (có tài liệu đính kèm)

Người trình bày: Ông Nguyễn Ngọc Ân, Thành viên HĐQT - P. Giám đốc Công ty

2. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. (có tài liệu đính kèm)

Người trình bày: Ông Nguyễn Thế Tam, Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty.

3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch định hướng năm 2023. (có tài liệu đính kèm)

Người trình bày: Ông Hồ Hữu Phước, Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty

4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022. (có tài liệu đính kèm)

Người trình bày: Ông Nguyễn Thế Hùng, Trưởng Ban kiểm soát.

5. Tờ trình về việc đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023 (có tài liệu đính kèm)

Người trình bày: Ông Nguyễn Thế Hùng, Trưởng Ban kiểm soát..

6. Tờ trình về mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023. (có tài liệu đính kèm)

Người trình bày: Ông Nguyễn Thế Tam, Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty.

7. Tờ trình về việc không triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu và thôi trả cổ tức bằng cổ phiếu 7%/vốn Điều lệ năm 2021 cho các cổ đông. (có tài liệu đính kèm)

Người trình bày: Ông Nguyễn Thế Tam, Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty.

II. Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Thông qua quy chế bầu cử, danh sách đề cử, ứng cử

- Ông Nguyễn Trung Phú – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua quy chế bầu cử và danh sách bầu cử.

- Ông Phạm Xuân Trụ - Sinh ngày: 26/01/1978 – CCCD: 044078000667 ngày cấp 22/4/2021 là kỹ sư xây dựng cầu đường.

Theo quy chế bầu cử và các luật hiện hành, xác định ông Phạm Xuân Trụ đủ điều kiện đứng trong danh sách được bầu cử là thành viên Hội đồng quản trị độc lập bổ sung nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Kết quả thành viên sau được bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025:

057467
JG TY
DUNG B
ECO
T. NGH

Ông Phạm Xuân Trụ - Sinh ngày: 26/01/1978 – CCCD: 044078000667 ngày-y cấp 22/4/2021 với số phiếu bầu là: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100% (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

III. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2023.

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch định hướng năm 2023.

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

3. Báo cáo tài chính năm 2022, và phương án phân phối lợi nhuận, phương án chi trả cổ tức năm 2022 (kèm theo bản phân phối lợi nhuận).

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

5. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023.

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

6. Thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2023 như sau:

- | | |
|---|----------------------------|
| - Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: | 1.500.000 đồng/tháng |
| - Mức thù lao Thành viên HĐQT: | 1.000.000 đồng/tháng/người |
| - Mức thu nhập Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: | 1.000.000 đồng/tháng |
| - Mức thù lao Thành viên Ban kiểm soát: | 500.000 đồng/tháng/người |
| - Mức thù lao Thư ký Công ty: | 500.000 đồng/tháng |

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

7. Tờ trình về việc không triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu và thôi trả cổ tức bằng cổ phiếu 7%/vốn Điều lệ năm 2021 cho các cổ đông.

Đại hội đồng biểu quyết: Tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%; Không tán thành: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%; Ý kiến khác: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%.

IV. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp:

1. Bà Lê Thị Kiều Oanh, Thư ký của cuộc họp trình bày nội dung Biên bản và Nghị quyết, và lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông thông qua Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp.

2. ĐHĐCĐ đã biểu quyết tán thành: 1.002.370 CP chiếm tỷ lệ 100%, thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CPXD điện VNECO4. Biên bản được lập thành 02 bản và được các cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí thông qua.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 kết thúc lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày.

THƯ KÝ

Lê Thị Kiều Oanh

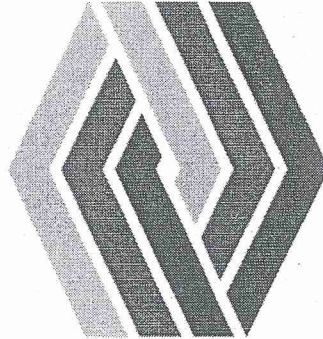
CHỦ TOẠ



TRẦN VĂN HUY



**TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**



VNECO4

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Vinh, tháng 03 năm 2023

Số: 87 TB/VNECO4 - HĐQT

TP Vinh, ngày 10 tháng 04 năm 2023

GIẤY MỜI
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi quý cổ đông:

Địa chỉ liên hệ.....

Số CMND/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN.....

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO4 trân trọng kính mời Quý cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Thời gian: 7 h 30 phút ngày 05 tháng 05 năm 2023

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4; Số 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - Phường Đông Vĩnh - TP Vinh - Tỉnh Nghệ An.

Nội dung chương trình họp Đại hội:

- 1- Báo cáo kết quả SXKD năm 2022; Kế hoạch năm 2023;
- 2- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.
- 3- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2022;
- 4- Báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2022, đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, từng thành viên BKS.
- 5- Tờ trình mức phụ cấp của các thành viên Hội đồng quản trị, BKS và Thư ký Công ty năm 2023.
- 6- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023;
- 7- Tờ trình về việc không triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ 1;1 cho cổ đông hiện hữu và thôi trả cổ tức bằng cổ phiếu 7%/vốn Điều lệ năm 2021 cho các cổ đông
- 8- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2020-2025.
- 9- Bầu 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị độc lập giữa nhiệm kỳ.
- 10- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Tài liệu họp Đại hội: Công bố tại Website : vneco4.com.vn

Thành phần tham dự họp Đại hội:

- + Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 theo Danh sách chốt của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày 17 tháng 03 năm 2023.
- + Trường hợp không thể tham dự họp ĐHĐCĐ, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát và cá nhân có tên (có danh sách kèm theo) tham dự bằng văn bản. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
- + Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo Giấy mời; Giấy CMND/Hộ chiếu/GCNĐKDN (*Bản gốc*); Giấy ủy quyền theo mẫu có đóng dấu đỏ của Công ty CPXD điện VNECO4 ở góc trên bên trái và giấy mời đính kèm (*Trong trường hợp ủy quyền*) để làm thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự họp;

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đúng theo chương trình, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền dự họp gửi về Công ty theo đường bưu điện hoặc Fax: (0238)3853433 hoặc gửi qua email: congtyve4@gmail.com hoặc địa chỉ: Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 số 197 - Đường Nguyễn Trường Tộ - P.Đông Vĩnh -TP. Vinh - T.Nghệ An trước ngày 03 tháng 05 năm 2023. (*Gửi về Công ty trước 02 ngày Đại hội*)

Trân trọng kính mời!

TAM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CP
XÂY DỰNG ĐIỆN
VNECO4
TP. VINH - TỈNH NGHỆ AN
TRẦN VĂN HUY

Ghi chú: - Trong trường hợp quý cổ đông không nhận được Giấy mời này thì trực tiếp gặp ban tổ chức của Công ty theo địa chỉ trên để làm các thủ tục liên quan để tham dự Đại hội hoặc liên hệ liên hệ với Bà: Hồ Thị Hải Yến số ĐT: 0946658356 để giải quyết vướng mắc.
- Đính kèm Giấy mời này Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty.

Đóng dấu

Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

Địa chỉ: 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vinh, Tp. Vinh - T. Nghệ An

Điện thoại: 0238 3531065; Email: vneco4.com.vn



GIẤY ĐĂNG KÝ

THAM DỰ / ỦY QUYỀN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi : Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO4.

Họ tên cổ đông:

Họ tên người đại diện (cổ đông pháp nhân).....

Chức vụ tại tổ chức:.....

Số CMND/Hộ chiếu/GCNDKDN: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:.....

Tổng số cổ phần sở hữu (*):..... cổ phần

Tôi xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, như sau:

1. Trực tiếp tham dự: ... Vui lòng đánh dấu (X) vào ô

2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:.....

Họ và tên:.....

Số CMND/Hộ chiếu/GCNDKDN..... Cấp ngày..... Tại.....

Hoặc ủy quyền: Một trong các thành viên HĐQT hoặc Trưởng Ban kiểm soát (Vui lòng đánh dấu (x) vào Thành viên mà Quý cổ đông ủy quyền):

Ông Trần Văn Huy, Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Ngọc Ân, TV HĐQT

Ông Hồ Hữu Phước, TV HĐQT Ông Nguyễn Thế Hùng, Trưởng Ban KS

Ông Nguyễn Thế Tam, TV HĐQT

+ Bên nhận ủy quyền đại diện cho bên ủy quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, với tư cách là đại diện cho tất cả các cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu.

+ Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và quy định hiện hành của Pháp luật.

....., ngày tháng năm 2023

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (*) Số lượng cổ phần sở hữu của Cổ đông có tên trong Danh sách số: V231 /2023-VE4/VSD-ĐK, DANH SÁCH TÔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CHUNG KHOẢN (thực hiện quyền bỏ phiếu), của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 03 năm 2023 gửi Công ty CP Xây dựng điện VNECO4.

- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho 01 người

- Quy cổ đông là pháp nhân thì phải có chữ ký, họ và tên của người đại diện theo pháp luật và con dấu của pháp nhân.

- Người nhận ủy quyền phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu (bản gốc) khi tham gia dự họp.

- Trường hợp ủy quyền cho thành viên HĐQT thì không cần chữ ký của người nhận ủy quyền.



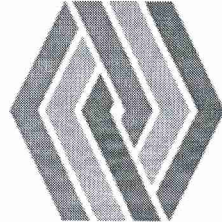
**CHƯƠNG TRÌNH
 HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Thời gian khai mạc vào lúc 7h giờ 30 phút ngày 05 tháng 05 năm 2023

Stt	Nội dung	Thực hiện
I	Thủ tục trước khai mạc	
1	+Đón tiếp đại biểu +Đăng ký xác nhận tư cách cổ đông, +Phát Tài liệu và ổn định chỗ ngồi	BTC (Nguyễn Ngọc Ân)
2	Tổng hợp tỷ lệ cổ đông tham dự	
II	Khai mạc cuộc họp	
1	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	BTC (Nguyễn Ngọc Ân)
2	+Tuyên bố lý do +Giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự	
3	Giới thiệu, mời Chủ tịch lên điều hành cuộc họp	
4	Cử thư ký Đại hội	Chủ tọa
5	Bầu Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử Đại hội	Chủ tọa
6	+Thông qua Quy chế họp ĐHĐCĐ +Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ	+Ban tổ chức +Chủ tọa
III	Nội dung họp ĐHĐCĐ	
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023	Ông Nguyễn Ngọc Ân – TV HDQT-Phó Giám đốc Công ty
2	Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2022	Ông Nguyễn Thế Tam – TV HDQT- KTTCông ty
3	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 về quản trị kết quả hoạt động của HĐQT	Ông Hồ Hữu Phước – TV HDQT-GĐ Công ty
4	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 về kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty, đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát	Ông Nguyễn Thế Hùng – Trưởng ban Kiểm soát Công ty
5	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2023 của Công ty	Ông Nguyễn Thế Hùng – Trưởng ban Kiểm soát Công ty
6	Tờ trình về phụ cấp của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023	Ông Nguyễn Thế Tam – TV HDQT- Kế toán trưởng Công ty
7	Tờ trình về việc không triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu và thôi trả cổ tức bằng cổ phiếu 7%/vốn Điều lệ năm 2021 cho các cổ đông	Ông Nguyễn Thế Tam – TV HDQT- Kế toán trưởng Công ty
8	Tờ trình v/v miễn nhiệm và bầu bổ sung TV Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2020-2025	
9	Đại hội thảo luận	Chủ tọa và cổ đông
10	Phổ biến thể lệ biểu quyết và biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình	Chủ tọa, cổ đông và Trưởng Ban kiểm phiếu
11	Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị độc lập giữa nhiệm kỳ: - Phổ biến, hướng dẫn cách bầu cử TV-HĐQT Độc lập - Thông qua quy chế bầu cử - Thông qua danh sách ứng cử, đề cử - Bầu cử TV-HĐQT độc lập giữa nhiệm kỳ 2020-2025 thay thế 01 TV-HĐQT xin từ nhiệm	Chủ tọa, Ban bầu cử và cổ đông
12	Nghỉ giải lao (Ban kiểm phiếu làm việc)	
13	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu - Báo cáo kết quả bầu cử	Trưởng ban kiểm phiếu
14	HĐQT tặng hoa, chụp ảnh với TV-HĐQT xin từ nhiệm	Các thành viên HĐQT
15	Thông qua Đại hội dự thảo BB và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	Thư ký Đại hội
16	Biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ	Chủ tọa
17	Phát biểu bế mạc	Ban tổ chức



TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4



VNECO4

QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4



Tháng 03/2023

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 (gọi tắt là cuộc họp) của Công ty CP XD điện VNECO4.

Điều 2: Quy chế này là quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM GIA CUỘC HỌP

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông tham dự

4.1. Cổ đông phổ thông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”). Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với 01 phiếu biểu quyết. Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự họp thì có thể uỷ quyền bằng văn bản (theo mẫu quy định) cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

4.2. Ban tổ chức cuộc họp của VE4 thông báo công khai chương trình cuộc họp, các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp. Những ý kiến của cổ đông/đại diện cổ đông tại cuộc họp sẽ được thảo luận công khai.

4.3. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự cuộc họp cần mang theo các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu; Giấy uỷ quyền (trường hợp được uỷ quyền). Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông/đại diện cổ đông đến dự cuộc họp sẽ được nhận Phiếu biểu quyết (trong Phiếu biểu quyết có ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự tại cuộc họp.

4.4. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp sau khi nghe các báo cáo và tờ trình được nêu trong chương trình họp sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.

4.5. Cổ đông/đại diện cổ đông đến tham dự cuộc họp sau khi cuộc họp đã khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự họp với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông/đại diện cổ đông đó đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

4.6. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự cuộc họp phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp, tôn trọng kết quả làm việc của cuộc họp.

4.7. Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.
- Ban tổ chức đón tiếp, phát tài liệu, phiếu biểu quyết và bố trí chỗ ngồi cho cổ đông/đại diện cổ đông đến dự cuộc họp.

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ cổ đông đến dự cuộc họp, đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã được chốt ngày 17/03/2023. Báo cáo trước cuộc họp về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký Cuộc họp.

6.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ toạ. Chủ toạ điều khiển cuộc họp theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua; Tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lệ theo quy định của luật Doanh nghiệp và có trật tự; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian cuộc họp tiến hành.

6.2. Thư ký cuộc họp do Chủ toạ chỉ định. Thư ký cuộc họp thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ toạ, gồm:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung của cuộc họp, tiếp nhận các phiếu góp ý kiến của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

Chủ toạ giới thiệu Ban kiểm phiếu và thông qua cuộc họp bằng biểu quyết.

Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ giám sát, ghi nhận kết quả biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp, phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc biểu quyết, Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 8: Điều kiện tiến hành cuộc họp

8.1. Cuộc họp được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết theo danh sách đã chốt (quy định tại khoản 1 điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của VE4).

8.2. Trường hợp không có đủ số lượng đại diện cần thiết trong vòng (30) ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, thì cuộc họp phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Đại hội đồng cổ đông sẽ lần lượt nghe các Báo cáo và Tờ trình theo chương trình của cuộc họp và tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
- Cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến về một vấn đề phải được thông qua tại cuộc họp bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết.

Điều 9: Cách thức phát biểu ý kiến tại cuộc họp

9.1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp muốn phát biểu ý kiến phải được sự chấp thuận của Chủ toạ. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của cuộc họp đã được thông qua. Chủ toạ sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

9.2. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp có thể gửi phiếu góp ý kiến về Chủ toạ. Phiếu góp ý kiến có giá trị như bài phát biểu trực tiếp tại cuộc họp.

9.3. Mọi Đại biểu, cổ đông có quyền thảo luận về các vấn đề thuộc nội dung chương trình của cuộc họp.

Điều 10: Những nguyên tắc về biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp

Cổ đông sẽ biểu thông qua các vấn đề tại cuộc họp bằng thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết.

10.1. Thẻ biểu quyết: Các cổ đông được Ban tổ chức phát thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết thể hiện cổ phiếu sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết của cổ đông. Thẻ biểu quyết được sử dụng lấy ý kiến biểu quyết với các nội dung sau:

- Thông qua nhân sự, Ban kiểm phiếu.
- Thông qua chương trình, Quy chế làm việc tại cuộc họp, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT độc lập, Biên bản và nghị quyết của cuộc họp.
- Các vấn đề khác theo quyết định của Chủ tịch.

Lưu ý:

+ Đối với vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, cổ đông giao cao Thẻ biểu quyết khi được Chủ tọa hỏi.

+ Theo sự điều hành của Chủ tọa, khi các cổ đông tán thành sẽ giao thẻ biểu quyết lên trước, tiếp theo đó khi Chủ tọa nêu các nội dung tán thành, không có ý kiến thì các cổ đông lần lượt giao cao thẻ phía trước.

10.2. Phiếu biểu quyết:

a. Các cổ đông được Ban tổ chức phát phiếu biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết thể hiện cổ phiếu sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết của cổ đông. Phiếu biểu quyết được sử dụng lấy ý kiến biểu quyết với các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
- Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 về quản trị kết quả hoạt động của HĐQT.
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 về kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty, đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2023 của Công ty.
- Tờ trình về phụ cấp của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023.
- Tờ trình về việc không triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu và thôi trả cổ tức bằng cổ phiếu 7%/vốn Điều lệ năm 2021 cho các cổ đông.
- Tờ trình v/v miễn nhiệm và bầu bổ sung TV Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2020-2025.
- Các vấn đề khác (nếu có) thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Các phiếu biểu quyết được coi không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát ra, không có dấu của Công ty.

- Phiếu bị rách rời không nguyên vẹn.
- Phiếu bị xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng.
- Không có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông.
- Phiếu ghi thêm thông tin khác, thêm ký hiệu.

c. Thu phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải tiến hành thu phiếu biểu quyết sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu
- Ban kiểm Phiếu chịu trách nhiệm chính xác và minh bạch của công tác kiểm phiếu và kết quả kiểm phiếu.

d. Công bố kết quả kiểm phiếu và khiếu nại về kết quả kiểm phiếu:

- Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- Mọi khiếu nại về kết quả kiểm phiếu được Chủ toạ xem xét và thực hiện ngay trong cuộc họp.

Điều 11: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập được tuân thủ theo Quy chế bầu cử được thông qua tại ĐHĐCĐ trước khi thực hiện bầu cử.

Điều 12: Thông qua Quyết định của cuộc họp ĐHĐCĐ

Quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết từ 51% trở trên trong tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành (theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ VE4)

Điều 13: Nghị quyết và biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được thư ký cuộc họp ghi vào biên bản cuộc họp. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp được đọc và biểu quyết thông qua trước khi bế mạc và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Hiệu lực của quy chế

Quy chế này gồm 4 Chương 14 Điều, được thông qua và có hiệu lực tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP XD điện VNECO4.

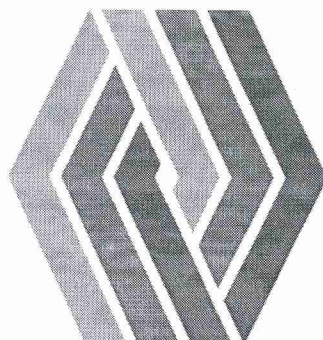
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Huy

**TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**

-----***-----



VNECO4

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Vinh, tháng 05 năm 2023

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. Đặc điểm chung

Kính thưa quý vị đại biểu. Năm 2022 là một năm để lại dấu ấn có nhiều diễn biến tương đối phức tạp và đầy khó khăn thách thức:

- Đất nước ta đã không chế được đại dịch COVID19. Tuy nhiên vẫn ảnh hưởng nhiều về hậu quả dịch COVID19 gây ra. Trong năm 2022 tình trạng chiến tranh xung đột giữa Nga với Ukraine làm ảnh hưởng lớn đến trượt giá xăng dầu và các vật liệu kim loại màu tăng đột biến, Tình trạng lãi suất ngân hàng tăng cao và đặc biệt năm 2022 hầu như các ngân hàng giảm hạn mức cho vay (room), đồng thời tăng lãi suất vay dẫn đến khó khăn về nguồn vốn gây tác động không nhỏ cho công tác tổ chức SXKD của đơn vị nói riêng và của toàn xã hội nói chung.

- Về năng lực đấu thầu tìm kiếm việc làm: Đến đầu năm 2022 mặc dù Công ty đã tuyển dụng được một số đồng chí cán bộ kỹ sư điện và kỹ sư xây dựng trẻ và đặc biệt năm 2022 công ty đã gửi đi đào tạo được 1 đồng chí kỹ sư điện và kỹ sư xây dựng tham gia lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ giám sát hạng I nhưng rơi vào giai đoạn cuối năm nên chỉ tạo tiền đề cho công tác đấu thầu năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Về khó khăn chung của ngành xây lắp điện: các dự án đầu tư xây dựng mới các công trình điện không nhiều; hoặc có thì điều kiện, yêu cầu quá cao so với năng lực của các doanh nghiệp xây dựng vừa và nhỏ, dẫn đến các nhà thầu thiếu việc làm trầm trọng, công tác đấu thầu có tính cạnh tranh gay gắt và đặc biệt về đơn giá, định mức ngành điện đã thay đổi theo chế độ đơn giá thấp trái ngược với nhu cầu thu nhập của người lao động đòi hỏi ngày càng cao, đối với các dự án có cấp điện áp từ 220kv trở lên đòi hỏi doanh nghiệp phải có chứng chỉ hành nghề hạng I và cán bộ kỹ thuật giám sát công trình phải có chứng chỉ hạng I.

Trước những khó khăn thách thức nêu trên tập thể Ban điều hành công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO4 đã đoàn kết một lòng, vạch ra đường lối hoạch định chiến lược cấp bách đồng thời triển khai ngay nhiệm vụ chiến lược đã không ngại khó, ngại khổ, cho dù khó khăn thách thức đến đâu, Ban lãnh đạo công ty đã đi sâu, đi sát để tiếp cận các thị trường ngành xây lắp điện không ngoài mục đích tìm kiếm đủ việc làm theo chiều hướng phát triển không ngừng và cuối cùng đã dành được những thắng lợi to lớn đáng khích lệ.

Đặc biệt năm 2022 đã trúng thầu 1 dự án có giá trị > 61 tỷ đồng.

Về công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm: Chỉ định thầu và Trúng thầu: năm 2022 công ty đã thực hiện thành công 12 gói thầu với tổng giá trị: 165.102.604.512 đồng, cụ thể các gói thầu sau đây:

- Cải tạo ĐZ 110kV Nhiệt Điện Hải Phòng - Ngũ Lão - An Lạc, với giá trị: 471.637.825 đồng.
- Dự án : Thay dây chống sét thứ 2 trên ĐZ 500kV Bắc nam - Mạch 1 bằng dây chống sét có kết hợp cáp quang OPGW - Cung đoạn ĐZ 500kV Thường Tín - Nho Quan với giá trị: 381.067.500 đồng.

- Gói thầu 4XL-ĐZ220NM Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mô (Lào) - Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam), với giá trị 466.224.342 đồng
 - Gói thầu số 9: Xây lắp trạm - Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội với giá trị 6.324.926.296 đồng
 - Gói thầu 11SCL2021/TTĐNA: Sửa chữa 500kV Hà Tĩnh, với giá trị 764.610.761 đồng
 - Gói thầu số 03: CCVTTB, Thi công xây dựng công trình Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh - Dự án: Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh. với giá trị 10.628.952.225 đồng
 - Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phố Nối (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA) - Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - Trạm 500kV Phố Nối, với giá trị 4.324.300.507 đồng
 - ĐZ220kv Huội Quảng - Nghĩa Lộ (gói 5), với giá trị 14.953.252.732 đồng
 - ĐZ220kv Huội Quảng - Nghĩa Lộ (gói 6), với giá trị 45.039.090.634 đồng
 - Đường dây 220 kV Trạm cắt Nậm Sum - Nông Cống, với giá trị 12.676.984.461 đồng
 - Gói thầu số 2XL-DZ220NM: Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8, với giá trị 7.713.440.348 đồng
 - "Gói thầu số LH.G 06: Xây lắp đường dây 110kV - Dự án: Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh ", với giá trị 61.358.116.880 đồng
1. Về công tác khai thác mặt bằng: Công ty đã cho thuê hết diện tích mặt bằng và khai thác kinh doanh sân bóng mini và nhà thi đấu cầu lông và các ký ốt sẵn có.

II. Tình hình sản xuất kinh doanh

A. Một số kết quả đạt được trong năm 2022:

1. Tổ chức thi công các công trình điện:

- Khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2021 sang 71,167 tỷ.
- Năm 2022 Công ty triển khai thi công hoàn thành đóng điện bàn giao 12 công trình với giá trị 79,12 tỷ, cụ thể như sau:
 - Cải tạo ĐZ 110kV Nhiệt Điện Hải Phòng- Ngũ Lão - An Lạc, với giá trị: 471.637.825 đồng.
 - Gói thầu số 1: Cung cấp VTTB và lắp đặt Công trình: Đường dây 110kV lộ 171T500 Hà Tĩnh - 171E18.8 Hương Khê, với giá trị: 4.866.204.748 đồng.
 - Gói thầu số 03: PCHT/SCL2022-05 SCL đường dây và TBA Công trình: SCL ĐZ 35kV các NR Đức Giang, Đức Long 1, Đức Lập 3, TBA Cẩm Trang thuộc ĐZ 371E18.2, với giá trị: 1.884.327.551 đồng
 - ĐZ 500kV Thường Tín-Hà Tĩnh, với giá trị: 381.067.500 đồng.
 - Gói 2: Xây lắp đường dây 110kV- Dự án: Đường dây 110kV từ TBA 220kV Lưu Xá – TBA 110kV Gang Thép, với giá trị: 12.486.957.269 đồng.
 - Gói thầu số 06TC.SCL2022: Cung cấp VTTB và thi công công trình: Sửa chữa, thay dây dẫn, cách điện và phụ kiện khoảng néo 82-84; 84-106 đường dây 220kV Hà Tĩnh - Formosa (274T500HT - 273A18.15FMS), với giá trị: 5.170.490.159 đồng.

- "Gói thầu số 1: Cung cấp VTTB và lắp đặt Công trình: Sửa chữa khắc phục khiếm khuyết TBA 110kV Can Lộc; Sửa chữa khắc phục khiếm khuyết các TBA 110kV Hương Sơn, Hương Khê": 3.407.687.776 đồng.

- "Gói thầu số 7: Xây lắp đường dây và TBA 110kV - Dự án: TBA 110kV Cao Lộc và nhánh rẽ", với giá trị: 10.627.426.399 đồng.

- Gói thầu 11SCL2021/TTĐNA: Sửa chữa 500kV Hà Tĩnh, với giá trị: 764.610.761 đồng.

- Dự án: TBA 110kV Diễn Phong và nhánh rẽ", với giá trị: 22.714.758.536 đồng.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế trong năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh TH 2022/KH2022 (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ. đ	202,115	86,024	42,56
	<i>Xây lắp</i>	Tỷ. đ	201,0	81,544	40,57
	<i>Sản xuất công nghiệp</i>	Tr. đ			
	<i>Doanh thu kinh doanh khác</i>	Tỷ. đ	1,115	4,480	401,79
2	Nộp ngân sách	Tỷ. đ	5.376	1.632	30,37
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ. đ	2.039	-1.903	
a	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	9,91		
b	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT và thu nhập	%	1,01		
4	Thu nhập BQ đ/người/tháng	đ/ng/th	12.000.000	9.797.000	81.64
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (dự kiến)	%	8	0	

B. Đánh giá các mặt công tác điều hành :

Nhìn chung năm 2022, Công ty đã và đang khắc phục khó khăn, công tác quản lý điều hành đã có nhiều đổi mới, đã đóng điện được nhiều công trình theo tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư và đặc biệt về công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm đạt được kết quả thắng thầu một công trình có giá trị > 61 tỷ và đặc biệt đã bổ sung 2 chứng chỉ giám sát hạng I và chứng chỉ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp từ hạng II lên hạng I nhằm tạo nền tảng cũng cố dần về năng lực kinh nghiệm phục vụ cho công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm có xu thế phát triển tốt.

1. Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm:

Năm 2022 Công ty đã tham gia vào thị trường Ban quản lý dự án xây dựng điện miền Bắc, Công ty Điện lực Hà Tĩnh, và Trúng thầu 1 gói thầu và 11 hạng mục công trình chỉ định thầu với giá trị: 165.102.604.512 đồng theo các số liệu cụ thể nêu trên.

2. Công tác kỹ thuật, an toàn lao động trong thi công:

- Năm 2022 Công ty đã tổ chức học tập, thi sát hạch kỹ thuật an toàn bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ và tổ chức học tập sát hạch kiểm tra kiến thức để cấp thẻ an toàn và thẻ trèo cao cho toàn thể người lao động tham gia trên các công trình. Công nhân Công ty làm việc được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.

3. Công tác lập hồ sơ kỹ thuật, nghiệm thu công trình:

Nhờ sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng ban nên đã hoàn thành cơ bản về công tác nghiệm thu phục vụ cho công tác lên phiếu giá và thu hồi vốn.

4. Công tác tổ chức, lao động và tiền lương:

- Công ty đã tiếp tục thực hiện cơ chế giao khoán tiền lương, đồng thời với việc giao nhiệm vụ kế hoạch cho các tổ xây lắp. Việc thanh toán và trả tiền lương được thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

5. Công tác tài chính- kế toán.

- Công tác thanh toán vốn: Trong năm 2022 công tác thu vốn do ảnh hưởng lớn về đại dịch COVID-19 và chiến tranh xung đột giữa Nga với Ukraine, doanh thu trong 9 tháng đầu năm hầu như bị tê liệt chỉ đạt được hơn 39,5 tỷ đồng và tập trung dồn vào cuối năm nên việc triển khai nghiệm thu lên phiếu giá thu hồi vốn cuối năm cũng bị động hầu hết chốt giá trị doanh thu năm và đã hoàn thành trước ngày 20 tháng 12 năm 2022.

- Công tác báo cáo, và thực hiện nộp ngân sách nhà nước và BHXH: Công ty đã tổ chức tốt công tác quản lý tài chính, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước trong việc nộp các loại thuế, các loại bảo hiểm, chấp hành nghiêm túc chế độ hạch toán kế toán, thực hiện tốt Báo cáo tài chính, thống kê theo luật định. Báo cáo tài chính, báo cáo thống kê được lập, gửi và công bố thông tin đầy đủ kịp thời cho các cơ quan chức năng và trên thị trường chứng khoán.

III. Một số tồn tại:

1. Công tác quản lý kế hoạch : Tình trạng báo cáo chưa kịp thời, chưa đầy đủ, chính xác của một số tổ phần nào ảnh hưởng đến việc chỉ đạo, điều hành SXKD và giao khoán triển khai còn chậm.

2. Công tác lập và quản lý hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật : Chưa đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư và kế hoạch của Công ty cần phải đôn đốc, kiểm tra giám sát cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ được giao phụ trách lập và quản lý hồ sơ.

3. Công tác quản lý an toàn trong thi công: Năm 2022 nhờ sự tổ chức học sát hạch an toàn đầu năm, đồng hành cùng hệ thống an toàn viên đã thực hiện tốt công tác an toàn nên trong năm qua không để xảy ra vụ tai nạn nào, đây là một niềm hạnh phúc lớn lao cho mỗi cá nhân cũng như tập thể doanh nghiệp chúng ta cần phát huy.

4. Công tác kế toán tài chính : Cần phải tập trung đi sâu, đi sát để bám sát với kế hoạch vốn của các chủ đầu tư nhằm thanh toán vốn kịp thời từ đó đáp ứng hơn nữa vốn lưu động phục vụ SXKD.

5. Công tác tổ chức sản xuất : Chưa thực sự chỉ đạo quyết liệt làm ảnh hưởng tiến độ thi công một số công trình.

6. Công tác quản lý vật tư : Năm 2022 đã thực hiện tốt công tác thu hồi vật tư trả lại chủ đầu tư đúng theo quy định.

7. Công tác quản lý xe máy thi công: Cần phải nghiêm túc thực hiện theo nhật trình xe máy áp dụng theo định mức nhiên liệu qui định và chế độ bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa xe máy.

PHẦN THỨ II PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2023

A. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi :

- Khối lượng chuyển tiếp từ cuối năm 2022 với tổng giá trị: 104.374.178.590 đồng gồm các dự án:

+ "Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ "

+ "Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ "

+ Gói thầu 2XL-ĐZ220NM Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mô (Lào) - Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)

+ Gói thầu số 14: Xây lắp đường dây đoạn tuyến từ G13-G23 (không bao gồm G23) Dự án: ĐZ 220kV Nậm Sum- Nông Cống

+ "Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phố Nối (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA)- Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - Trạm 500kV Phố Nối"

+ "Gói thầu số 03: CCVTTB, Thi công xây dựng công trình Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh.

+ "Gói thầu số 9: Xây lắp trạm - Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội"

+ "Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cải tạo TBA - Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ"

+ LHG06: Xây lắp đường dây 110kV thuộc dự án: Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, Hà Tĩnh

- Công ty là một trong những đơn vị có năng lực về nhân lực lao động lành nghề và có đội ngũ quản lý nghiệp vụ đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư.

- Đã tiếp cận được các chủ đầu tư có các dự án vừa và nhỏ phù hợp với năng lực đấu thầu cạnh tranh của đơn vị cụ thể tại Công ty Truyền tải điện 1, Ban QLDA lưới điện, Ban QLDA phát triển điện lực, Ban quản lý dự án xây dựng điện miền Bắc, Công ty Điện lực Hà Tĩnh, Công ty truyền tải điện Nghệ An, Công ty Truyền tải điện Hà Tĩnh...

2. Khó khăn :

- Năm 2023 còn khó khăn về thị trường việc làm, tại các chủ đầu tư số dự án nhỏ và vừa phù hợp với năng lực đấu thầu của đơn vị không nhiều, chế độ đơn giá, định mức giảm thấp, vướng mắc về đền bù càng ngày càng phức tạp trái ngược với nhu cầu thu nhập của người lao động càng ngày càng đòi hỏi cao nên dẫn đến điều hành tổ chức thi công quá khó khăn và hiệu quả kinh tế không cao và đặc biệt chiến tranh giữa Nga với Ukraine đang diễn biến phức tạp khó lường, hơn nữa tình trạng nguồn vốn ngân hàng đang hạn chế mức cho vay để chống lạm phát.

- Hiện tại năng lực đấu thầu của công ty đã có sự cải thiện dần cần tuyển dụng nhân sự và đặc biệt là đối với lực lượng kỹ sư điện và kỹ sư xây dựng có đầy đủ chứng chỉ, kinh nghiệm để đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư để tham gia đấu thầu tìm kiếm việc làm.

- Về nhân sự đối với cán bộ kỹ thuật có đầy đủ chứng chỉ đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư. Hiện tại Công ty chưa đủ số lượng hoặc có cũng là các đồng chí mới ra trường chưa đủ thời gian để cấp chứng chỉ, lý do mức thu nhập và điều kiện làm việc nay đây, mai đó chưa đảm bảo theo yêu cầu cho kỹ sư nên khó khăn cho công tác tuyển dụng và giữ nhân lực.

- Về ngành nghề kinh doanh của công ty là độc canh, chỉ duy nhất là lĩnh vực xây lắp điện nên khi khó khăn sẽ bị động.

B. Những chỉ tiêu chủ yếu của năm 2023.

Năm 2023 Công ty phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện 2022	KH năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/T H 2022 %	Gh chú
1	2	3	4	5	6=5/4	7
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tỷ.đ	86,024	105,091	122,16	
	<i>Xây lắp</i>	<i>Tỷ.đ</i>	81,544	104,374	128	
	<i>Doanh thu SXCN</i>	<i>Tỷ.đ</i>				
	<i>Doanh thu kinh doanh khác</i>	<i>Tỷ.đ</i>	4,480	0,717	16	
3	Đầu tư phát triển	Tỷ.đ		3,3		
	<i>Vốn tự có</i>	<i>Tỷ.đ</i>				
	<i>Vốn khác</i>	<i>Tỷ.đ</i>		3,3		
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ.đ	1,632	2,074	127,05	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	-1,903	0,920		
a	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%		4,47		
b	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT và thu nhập	%		0,88		
6	Thu nhập bình quân đồng/người/ tháng	đ/ng/th	9.797.000	10.776.700	110	
7	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ (dự kiến)	%	0	0		

C. Các biện pháp cụ thể:

Phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, gắn quyền lợi đi đôi với trách nhiệm và nghĩa vụ, coi trọng yếu tố con người, tiếp tục sắp xếp, bố trí đúng người, đúng việc và có chế độ đãi ngộ phù hợp, động viên khen thưởng kịp thời, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện một số cơ chế quản lý phù hợp với đặc điểm SXKD của Công ty.

1. Công tác quản lý Kinh tế - Kế hoạch:

a, Công tác chỉ đạo điều hành SXKD.

+ Tập trung chỉ đạo thi công hoàn thành đúng tiến độ các công trình:

- + "Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ "
 - + "Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huội Quảng - Nghĩa Lộ "
 - + Gói thầu số 14: Xây lắp đường dây đoạn tuyến từ G13-G23 (không bao gồm G23) Dự án: ĐZ 220kV Nậm Sum- Nông Cống
 - + "Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phố Nối (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA)- Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - Trạm 500kV Phố Nối"
 - + "Gói thầu số 03: CCVTTB, Thi công xây dựng công trình Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh.
 - + "Gói thầu số 9: Xây lắp trạm - Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội"
 - + "Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cải tạo TBA - Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ"
 - + LHG06: Xây lắp đường dây 110kV thuộc dự án: Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, Hà Tĩnh
- + Triển khai tích cực thi công các công trình mới.

b. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Mua sắm 1 xe ô tô 3 cầu, 1 máy tang hãm công nghệ mới, trang thiết bị, dụng cụ thi công phù hợp với nhu cầu hiện tại của đơn vị.

c. Công tác thị trường, đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, đấu thầu, phấn đấu để có đủ việc làm trong năm 2023, trực tiếp tham gia bằng hình thức quan hệ trực tiếp tại các chủ đầu tư nắm bắt thông tin, kế hoạch đấu thầu biết được nội dung yêu cầu của từng gói thầu đồng thời sử dụng năng lực của Tổng công ty (hoặc liên danh) để đấu thầu các dự án của ngành điện bao gồm các đường dây và Trạm biến áp từ 110kV đến 500kV đạt giá trị trên 50 tỷ/gói.

d. Công tác thanh, quyết toán:

Quan tâm công tác lập hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu khối lượng hoàn thành giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình. Đẩy mạnh công tác lập phiếu giá thanh toán các công trình đã có hồ sơ nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành nhằm phục vụ công tác thu hồi vốn.

2. Công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình:

- Tiếp tục duy trì và làm tốt công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình, tuyệt đối không để sai sót trong thi công phải phá đi làm lại. Nâng cao hơn nữa chất lượng lập hồ sơ nghiệm thu công trình, thực hiện việc thi công hoàn thành đến đâu tổ chức nghiệm thu đến đó, lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công công trình theo định hướng: Đúng, đủ, chính xác và kịp thời.

3. Công tác quản lý vật tư - xe máy:

- Nghiên cứu đầu tư trang thiết bị xe máy, dụng cụ thi công chuyên ngành xây lắp lưới điện hệ thống với quy mô và mức độ hợp lý để phục vụ sản xuất đảm bảo hiệu quả...
- Thực hiện đúng, đầy đủ theo nội dung qui chế quản lý xe máy đã được ban hành.
- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng vật tư - thiết bị đầy đủ, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công công trình trên tuyến và quyết toán vật tư các công trình thi công hoàn thành theo tiến độ quyết toán công trình.
- Tăng cường đưa công tác quản lý xe, máy vào nề nếp, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhân viên lái xe, sử dụng vận hành máy thi công.
- Thực hiện việc tuyển dụng thêm công nhân có trình độ phù hợp và có tinh thần trách nhiệm cao để tham gia quản lý, vận hành thiết bị xe máy.

4. Công tác tài chính:

- Tăng cường công tác quản lý tài chính theo đúng qui định nhà nước, Công ty, tích cực thu hồi vốn đáp ứng nhu cầu vốn SXKD.

5. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương.

- Tuyển dụng thêm 2 kỹ sư xây dựng và 2 kỹ sư điện có đầy đủ chứng chỉ giám sát và chứng chỉ chỉ huy trưởng công trường để phục vụ cho công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm.
- Tiếp tục tuyển dụng lao động phù hợp đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty.
- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, nhân viên và người lao động. Lưu ý quan tâm mở các lớp học bồi dưỡng cho các đồng chí kỹ sư mới ra trường và thực hiện phương án người đi trước kèm cặp hướng dẫn đào tạo người đi sau...
- Thường xuyên duy trì chế độ đánh giá năng lực, chất lượng NLD theo định kỳ để có kế hoạch bố trí, sử dụng lao động hợp lý.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tiền lương sao cho tiền lương, tiền công phản ánh đúng hiệu quả công tác của cán bộ, công nhân viên và người lao động

Các bản tổng hợp số liệu thuyết minh đính kèm báo cáo: Phụ lục: 01, 02, 03, 04

BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH THỰC HIỆN NĂM 2022

Phụ lục 01:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ %		Ghi chú
						TH2022/ KH 2022	KH 2023/TH 2022	
1	2	3	4	5	6	(5)/(4)	(6)/(5)	
1	Vốn điều lệ	tr.đ	20.560	10.280	10.280	50	100	
2	Doanh thu và thu nhập khác (cần có phụ lục thuyết minh đính kèm)		202.115	86.024	105.091	42,56	122,16	
2.1	Doanh thu xây lắp	"	201.000,00	81.544	104.374	40,57	128,00	
2.1.1	Trong đó: - HĐ với VNECO làm tổng B	"	95.838	19.497	44.740	20,34	229,47	
2.1.2	- HĐ với VNECO làm chủ đầu tư	"						
2.1.3	- HĐ với các đơn vị trong VNECO cho các dự án	"		306				
2.1.4	- HĐ với chủ đầu tư		105.162,18	61.741	59.634	58,71	96,59	
2.2	Doanh thu SXCN	"	-					
2.3	Doanh thu bán hàng, cho thuê kho bãi	"	730,00	717	717	98,22	100,00	
2.4	Doanh thu hoạt động tài chính		250,00	2.742		1.096,80	-	
2.5	Thu nhập khác		135,00	1.021		756,30	-	
3	Tổng chi phí	"	199.522	87.920	103.728	44,07	117,98	
3.1	Chi phí giá vốn	"	192.009	80.728	96.797	42,04	119,90	
3.2	Chi phí hoạt động tài chính	"	1.700	2.607	2.350	153,35	90,14	
	- Trong đó: lãi vay	"	1.649	1.712	2.000		116,82	
3.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	5.763	4.146	4.531	71,94	109,29	
3.4	Chi phí bán hàng	"						
3.5	Chi phí khác	"	50,00	439	50	878,00	11,39	
4	Lợi nhuận trước thuế	"	2.593	(1.896)	1.364			
5	Lợi nhuận sau thuế	"	2.038,5	(1.903)	920			
6	Nộp ngân sách	"	5.375,51	1.632	2.074	30,37	127,05	
	Trong đó:	"						
	- Thuế giá trị gia tăng	"	4.255,6	1.154	1.215	27,12	105,29	
	- Thuế thu nhập DN	"	554,5	7,4	444	1,33	6.000	
	- Thuế khác	"	565,41	471	415	83,30	88,11	
7	Số lao động bình quân	người	85	70	85	82,35	121,43	
8	Thu nhập bình quân đ/tháng	đồng	12.000.000	9.797.000	10.776.700	81,64	110,00	
11	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	8,00	-	-	-		
12	Tỷ suất LN/Vốn		9,91		8,95			
13	Tỷ suất LN/DT		1,01		0,88			

KT. GIÁM ĐỐC GIÁM ĐỐC CÔNG TY

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Sơn

BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU THẦU, TRÚNG THẦU (HOẶC CHỈ ĐỊNH THẦU) NĂM 2022

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT)	Quy mô công trình	Thời gian thực hiện
	Các công trình chỉ định thầu:				
1	Cải tạo ĐZ 110kV Nhiệt Điện Hải Phòng- Ngũ Lão - An Lạc	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	99.524.236.541	Cải tạo ĐZ 110kV	
2	ĐZ 500kV Thường Tín-Hà Tĩnh	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	471.637.825	Sửa chữa ĐZ 500kV	
3	Xây dựng mạch 2 ĐZ 110KV và TBA 110kV Cát Bà (DPL3)	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	381.067.500	Xây dựng mới	
4	Gói thầu 4XL-ĐZ220NM Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mô (Lào) - Trương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	3.043.139.477	Lắp dựng cột	
5	Gói thầu số 9: Xây lắp trạm Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	466.224.342	Mở rộng ngăn lộ, lắp máy 2	
6	Gói thầu số 1: Cung cấp VTTB và lắp đặt thuộc dự án Thay thế cách điện kém chất lượng đường dây 110kV lộ 171E18,9 Cẩm Xuyên - 171E18.3 Kỳ Anh	Công ty Điện lực Hà Tĩnh - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc	6.957.148.926	Sửa chữa ĐZ 110kV	
7	Gói thầu số 06: Xây lắp cung đoạn Hà Tĩnh - Pleiku - Dự án: Thay dây chống sét thứ 2 trên ĐZ 500kV Bắc - Nam mạch 1 bằng dây chống sét có kết hợp cáp quang OPGW	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	993.404.062	Kéo dây	
8	Gói thầu số 15: Xây lắp đường dây từ G12-ĐC Dự án: TBA 220KV Bá Thiện và ĐZ 220kV Việt Trì - Tam Dương- Bá Thiện Hạng mục: Kho bãi, tiếp nhận, bảo quản và cấp phát vật tư, thiết bị điện	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	791.829.000	Kho bãi	
			1.307.309.471		

Phụ lục 02

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT)	Quy mô công trình	Thời gian thực hiện
9	Gói thầu số 03: CCVTTB, Thi công xây dựng công trình tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây Hà Tĩnh. Dự án: Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây Hà Tĩnh.	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	14.069.837.565	Tháo dỡ xây mới ĐZ110kV và ĐZ220kV để giải phóng phát triển quỹ đất	
10	Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phố Nối (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA) Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - Trạm 500kV Phố Nối	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	4.610.531.450	Xây dựng mới	
11	Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB)	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	1.640.703.556	Dựng cột và kho bãi	
12	Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ G16 đến G29 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB)	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	45.039.090.634	XD mới	
13	Gói thầu số 14: Xây lắp đường dây đoạn tuyến từ G13-G23 (không bao gồm G23) Dự án: ĐZ 220kV Nậm Sum- Nông Cống	Công ty CPXD điện Việt VNECO3	12.446.493.835	XD mới	
14	Gói thầu số 2XL-DZ220NM: Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mô (Lào) - Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)	Tổng công ty CPXD điện Việt Nam	7.305.818.898	Dựng cột, kéo dây	
II.	Các công trình trúng thầu:		61.358.116.880		
1	Gói thầu số LH.G 06: Xây lắp đường dây 110kV Dự án: Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Ban quản lý dự án xây dựng điện miền Bắc - Chi nhánh Tổng công ty điện lực Miền Bắc	61.358.116.880	Xây dựng mới TBA 110kV và 47 VT ĐZ 110kV	150 ngày
	Cộng		160.882.353.421		



KT. GIÁM ĐỐC CP
XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
GIÁM ĐỐC CÔNG TY
PHÓ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
VNECO3
T. VINH-T. N. NGUYỄN

Nguyễn Ngọc Sơn

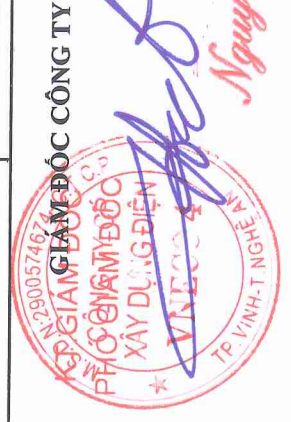
Vinh, ngày tháng 03 năm 2023

BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH BÀN GIAO TRONG NĂM 2022

TT	Tên công trình	Quy mô công trình	Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT)	Chủ đầu tư	Thời gian bàn giao công trình	Ghi chú
1	Cải tạo ĐZ 110kV Nhiệt Điện Hải Phòng- Ngũ Lão - An Lạc	Cải tạo ĐZ 110kV	471.637.825	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	3/2022	
2	Gói thầu số 1: Cung cấp VTTB và lắp đặt Công trình: Đường dây 110kV lộ 171T500 Hà Tĩnh - 171E18.8 Hương Khê	Thi công ĐZ 110kV	4.866.204.748	Công ty Điện lực Hà Tĩnh - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc	25/3/2022	
3	Gói thầu số 03: PCHT/SCL2022-05 SCL đường dây và TBA Công trình: SCL ĐZ 35kV các NR Đức Giang, Đức Long 1, Đức Lập 3, TBA Cẩm Trang thuộc ĐZ 371E18.2	Sửa chữa lớn	1.884.327.551	Công ty Điện lực Hà Tĩnh - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc	31/3/2022	
4	ĐZ 500kV Thường Tín-Hà Tĩnh (Sao Vàng)	Thi công ĐZ 500kV	381.067.500	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	1/4/2022	
5	Gói 2: Xây lắp đường dây 110kV- Dự án: Đường dây 110kV từ TBA 220kV Lưu Xá - TBA 110kV Gang Thép	Xây dựng thi công ĐZ và TBA 110kV	12.486.957.269	Ban QLDA lưới điện - Tổng công ty điện lực miền Bắc	3/4/2022	
6	Gói thầu 4XL-ĐZ220NM Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mỏ (Lào) - Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)	Thi công ĐZ 220kV	466.224.342	Ban quản lý dự án các công trình miền Bắc	27/6/2022	
7	Gói thầu số 04: Thi công xây lắp trạm biến áp 110kV và nhánh rẽ Dự án: Trạm biến áp 110kV Lào Cai 2 và nhánh rẽ	Xây dựng thi công ĐZ và TBA 110kV	16.516.513.246	Ban quản lý DA Lưới điện	10/7/2022	

Phụ lục 03

TT	Tên công trình	Quy mô công trình	Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT)	Chủ đầu tư	Thời gian bàn giao công trình	Ghi chú
8	Gói thầu số 06TC.SCL2022: Cung cấp VTTB và thi công công trình: Sửa chữa, thay dây dẫn, cách điện và phụ kiện khoảng néo 82-84; 84-106 đường dây 220kV Hà Tĩnh - Formosa (274T500HT - 273A18.15FMS)	Sửa chữa lớn	5.212.278.666	Công ty Truyền tải điện 1	23/8/2022	
9	Gói thầu số 1: Cung cấp VTTB và lắp đặt thuộc dự án Thay thế cách điện kém chất lượng đường dây 110kV lộ 171E18,9 Cẩm Xuyên - 171E18.3 Kỳ Anh	Sửa chữa ĐZ 110kV	993.404.062	Công ty Điện lực Hà Tĩnh - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc	06/09/2022	
10	Gói thầu số 06: Xây lắp cung đoạn Hà Tĩnh - Pleiku Dự án: Thay dây chống sét thứ 2 trên ĐZ 500kV Bắc - Nam mạch 1 bằng dây chống sét có kết hợp cáp quang OPGW	Sửa chữa lớn	791.829.000	Công ty CPXD và Thương mại Sao Vàng	07/09/2022	
11	Gói thầu số 1: Cung cấp VTTB và lắp đặt Công trình: Sửa chữa khác phục khiếm khuyết TBA 110kV Can Lộc; Sửa chữa khác phục khiếm khuyết các TBA 110kV Hương Sơn, Hương Khê	Sửa chữa lớn	3.407.687.776	Công ty Điện lực Hà Tĩnh - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc	15/10/2022	
12	Gói thầu số 7: Xây lắp đường dây và TBA 110kV Dự án: TBA 110kV Cao Lộc và nhánh rẽ	Xây dựng thi công ĐZ và TBA 110kV	10.627.426.399	Ban Quản lý dự án xây dựng điện miền Bắc	15/10/2022	
13	Gói thầu 11SCL2021/TTĐNA: Sửa chữa 500kV Hà Tĩnh	Sửa chữa ĐZ 500kV	764.610.761	Công ty truyền tải điện 1	13/10/2022	
14	Dự án TBA 110kV Diễn Phong và nhánh rẽ	Xây dựng thi công ĐZ và TBA 110kV	22.714.758.536	Ban quản lý DA Lưới điện	30/12/2022	
	Cộng		81.584.927.681			



Vinh, ngày 11 tháng 12 năm 2022

CÁC CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP VÀ CÔNG TRÌNH MỚI, DỰ KIẾN THI CÔNG NĂM 2023

TT	Tên công trình	Khối lượng (đơn vị thực hiện)	Tiền độ (đơn vị thực hiện)	Giá trị XL (đơn vị thực hiện)	Ghi chú
I	Khối lượng Tổng công ty				
a.	Công trình chuyển tiếp				
1	Gói thầu số 5: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huệi Quảng - Nghĩa Lộ	Dựng cột, kéo dây		44.739.976.080 44.739.976.080	
2	Gói thầu số 6: Xây lắp đường dây cung đoạn từ ĐĐ đến G16 (bao gồm tổ chức thực hiện công tác bồi thường GPMB) Dự án: ĐZ 220kV Huệi Quảng - Nghĩa Lộ	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		1.178.993.638 14.507.978.360	
3	Gói thầu 2XL-ĐZ220NM Xây lắp đường dây từ biên giới Lào đến điểm G8. Dự án: ĐZ 220kV Nậm Mỏ (Lào) - Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		171.918.028	
4	Gói thầu số 14: Xây lắp đường dây đoạn tuyến từ G13-G23 (không bao gồm G23) Dự án: ĐZ 220kV Nậm Sum- Nông Công	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		10.124.531.328	
5	Gói thầu: Xây lắp đường dây từ G19-ĐC và MRNL tại trạm 500kV Phó Nội (bao gồm cả thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin SCADA) Dự án: ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - Trạm 500kV Phó Nội Gói thầu số 03: CCVI/B, Thi công xây dựng công trình Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây Hà Tĩnh.	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		1.802.676.205	
6	Dự án: Tháo dỡ, xây mới ĐZ 110kV và 220kV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía Tây TP Hà Tĩnh Gói thầu số 9: Xây lắp trạm	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		10.628.952.225	
7	Dự án: Lắp máy 2 trạm biến áp 500kV Tây Hà Nội	Dựng cột, kéo dây		6.324.926.296	
b.	Dự kiến công trình mới				
1	Các công trình khác	Dựng cột, kéo dây			
II	Các công trình đơn vị tự tìm kiếm				
a.	Công trình chuyển tiếp				
				59.634.202.510	
				59.634.202.510	

Phụ lục 04

TT	Tên công trình	Khối lượng (đơn vị thực hiện)	Tiến độ (đơn vị thực hiện)	Giá trị XL (đơn vị thực hiện)	Ghi chú
1	Gói thầu số 04: Xây lắp ĐZ 110kV và cái tạo TBA Dự án: Xuất tuyến ĐZ 110kV sau TBA 220kV Nghĩa Lộ	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		3.854.096.255	
2	LHG06: Xây lắp đường dây 110kV thuộc dự án: Đường dây và TBA 110kV Lộc Hà, Hà Tĩnh	Đúc móng, Dựng cột, kéo dây		55.780.106.255	
b.	Dự kiến công trình mới				
	Đơn vị tự tìm kiếm việc làm				
	CỘNG			104.374.178.590	0



Nguyễn Ngọc Sơn

Vinh, ngày 05 tháng 05 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG
NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

PHẦN I:
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

I. Nhân sự trong HĐQT

Năm 2022 Hội đồng Quản trị Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm gồm:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| 1 - Ông Trần Văn Huy: | Chủ tịch HĐQT |
| 2 - Ông Hồ Hữu Phước: | Thành viên HĐQT |
| 3 - Ông Nguyễn Ngọc Ân: | Thành viên HĐQT |
| 4 - Ông Nguyễn Văn Bốn: | Thành viên HĐQT |
| 5 - Ông Nguyễn Thế Tam: | Thành viên HĐQT |

Trong 05 thành viên có 03 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty, 02 thành viên không tham gia quản lý điều hành trực tiếp tại Công ty, trong 02 thành viên có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 30% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4. Trong 03 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 24,73% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước ĐHĐCĐ về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 như sau:

II. Tình hình hoạt động của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể đã chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành các hoạt động SXKD ổn định tình hình sản xuất, thực hiện công tác quản lý Công ty theo đúng điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Năm 2022 HĐQT đã thực hiện được một số nội dung sau:

1. Tổ chức 12 cuộc họp định kỳ và đột xuất để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia dự họp của Ban Kiểm soát.
2. Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư và các đơn vị hữu quan.



3. Tổ chức thực hiện thành công ĐHCĐ thường niên năm 2022,

4. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT,

5. HĐQT kiểm tra giám sát tình hình thực hiện SXKD của Công ty để duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Kết quả giám sát với Giám đốc Công ty:

6.1. Giám đốc điều hành SXKD đảm bảo an toàn về tài chính và bảo toàn vốn, thực hiện hoàn thành nghĩa vụ Nhà nước đầy đủ, kịp thời. Trong năm 2022 là năm gặp rất nhiều khó khăn bởi chịu ảnh hưởng của dịch COVID – 19, thị công thường xuyên bị phân tán. Năm 2022 tuy khối lượng công việc nhiều nhưng Giám đốc đã chỉ đạo tích cực tìm kiếm được nhiều việc làm cho doanh nghiệp, có công việc làm gối đầu của 2022 chuyển sang năm 2023 là 104,374 tỷ đồng.

6.2. Giám đốc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc điều hành SXKD, Báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện SXKD, tình hình tài chính của Công ty trong các cuộc họp của HĐQT.

6.3. Giám đốc đã thực hiện đúng quy định về thực hiện các chế độ: BHXH, BHYT, BHTN, bảo hộ lao động, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cũng như mọi chế độ khác như thi nâng bậc, xét nâng lương thăm hỏi, động viên kịp thời...v...v... cho người lao động. Tuy, trong bối cảnh kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, đấu thầu cạnh tranh gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp, vốn vay Ngân hàng rất khó khăn do chính sách room, không giải ngân cho vay kịp thời làm ảnh hưởng đến quá trình hoạt động SXKD, bên cạnh đó dịch bệnh COVID-19 tiếp tục làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD cho nên trong năm 2022 Công ty không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và kế hoạch doanh thu mà ĐHCĐ đã giao trong năm 2022. Nhưng năm 2022 công tác tìm kiếm công ăn việc làm đảm bảo cho người lao động, đặc biệt đảm bảo thu nhập cho người lao động (thu nhập BQ người lao động năm 2022: 9.797.000đồng/người/tháng;

6.4. Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện triển khai đầy đủ kịp thời các nghị quyết và quyết định của HĐQT và ĐHCĐ thường niên năm 2022 đã đề ra.

6.5. HĐQT đánh giá cao năng lực điều hành của Giám đốc trong việc thực hiện sắp xếp bố trí nguồn nhân lực, củng cố năng lực đấu thầu, mở rộng thị trường và chủ động trong mọi công tác thi công.

7. Trong năm 2022 HĐQT chưa kiểm tra thường xuyên để chỉ đạo Giám đốc, Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch đặt ra để điều chỉnh kịp thời.

8. Năm 2022 HĐQT chưa thực hiện thành công phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1 với kết quả này làm ảnh hưởng đến quá trình SXKD, đó là thiếu vốn lưu động làm Công ty một phần bị động về vốn và do chưa có vốn lưu động từ phát hành CP nên phải vay Ngân hàng để phục vụ SXKD, từ đó phải chịu lãi vay làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh. Tuy nhiên lý do chưa phát hành được là do đơn vị tư vấn thực hiện tư vấn cho Công ty tổ chức thực hiện tư vấn yêu cầu cung cấp hồ sơ thay đổi nhiều lần, dẫn tới gửi hồ sơ lên UBCKNN muộn trong năm 2022 UBCKNN chưa phê duyệt xong.

III. Một số chỉ tiêu chính và kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2022

1. Các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/KH 2022 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đ	202.115	86.024	42,56
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.038,7	(1.903)	
3	Tỷ lệ cổ tức /vốn Điều lệ (dự kiến)	%	8	0	
4	Vốn Điều lệ	Tr.đ	20.560	10.280	50

2. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2022 với số tiền là: 193.600.000 đồng.

3. Thực hiện uỷ quyền của ĐHCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn Công ty TNHH Kiểm toán và HĐQT đã chọn Công ty TNHH thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam để Kiểm toán báo cáo Tài chính 06 tháng và năm 2022 của Công ty.

PHẦN II: KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông đề ra, tăng cường công tác quản lý, tiếp tục nâng cao năng lực quản lý tài chính và các mặt quản lý khác để đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả.

3. Sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định đã ban hành để phù hợp với quá trình hoạt động SXKD của Công ty và quy định của nhà nước hiện hành.

4. Thực hiện các chức năng quản trị, giám sát bộ máy quản lý và điều hành hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác,

5. Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty, đồng thời cũng chỉ đạo Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ, cá nhân yếu kém không hoàn thành nhiệm vụ được phân công và bố trí sắp xếp cơ cấu lao động trong từng tổ SX để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thi công ngày các phát triển cả chiều rộng và chiều sâu.

6. Tiếp tục lập phương án đầu tư xây dựng 01 nhà xưởng tại khu đất của Công ty theo hướng đầu tư kho bãi cho thuê kết hợp làm kho của Công ty mà kế hoạch năm 2022 đã đề ra.

7. Một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đ	86.024	105,091	122,16
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	(1.903)	920,00	
3	Tỷ lệ cổ tức /vốn Điều lệ (dự kiến)	%	0	0	
4	Vốn Điều lệ	Tr.đ	10.280	10.280	100,00

Trên đây là một số nội dung chính về hoạt động của HĐQT năm 2022 và nhiệm vụ chủ yếu của HĐQT Công ty CP trong năm 2023.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

Nghệ An, ngày tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO4;
Căn cứ nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO4.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty Công ty TNHH thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam lập ngày 07/03/2023 và kết quả các kỳ kiểm tra kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động của Công ty năm 2022.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả kiểm tra, kiểm soát hoạt động Công ty năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

1. Nhân sự Ban kiểm soát bao gồm:

+ Ông: Nguyễn Thế Hùng	Trưởng ban Kiểm soát
+ Bà: Trần Thị Thu Lan	Thành viên Ban Kiểm soát
+ Ông: Võ Hồng Quân	Thành viên Ban Kiểm soát

2. Hoạt động Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, triển khai các hoạt động theo Quy chế và các quy định của Pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ban Kiểm soát.

- Trong năm 2022 BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty cụ thể:

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty, giám sát kết quả triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban điều hành.

- Giám sát thực thi công bố thông tin của Công ty về thời gian và các nội dung cần công bố theo quy định của Luật chứng khoán để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Thẩm định các số liệu của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty đồng thời kết hợp với Công ty Kiểm toán xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu kế toán và Báo cáo tài chính.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Phòng ban chức năng tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động quản trị của HĐQT và công tác điều hành của Ban Giám đốc năm 2022.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy không có dấu hiệu bất thường nào trong công tác quản trị và điều hành Công ty.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty đã phản ánh đầy đủ các hoạt động quản trị cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty; Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Báo cáo nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả đạt được, những tồn tại chưa thực hiện được và đề ra giải pháp tổ chức thực hiện trong năm 2022.

- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, của Ban Giám đốc trong năm 2022 về các mặt hoạt động của Công ty.

2. Giám sát, kiểm tra thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022

- Kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua.

- Kiểm tra thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

- Kiểm tra thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua.

Trong quá trình kiểm tra BKS nhận thấy: Năm 2022 mặc dù tình hình chung vẫn có nhiều khó khăn do tác động của dịch bệnh, biến động về giá vật tư, nhân công, khả năng tiếp cận các nguồn vốn vay, lãi suất vay vốn tăng nhưng HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực trong công tác đấu thầu, tìm kiếm đủ việc làm cho năm 2022 và có gói đầu cho năm 2023, các đơn vị Phòng, Ban đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tăng trưởng doanh thu, đảm bảo việc làm, thu nhập và các quyền lợi khác cho người lao động, đóng góp tích cực cho ngân sách Nhà nước.

3. Các hoạt động công tác khác:

Các quy trình hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ theo pháp luật; các chế độ, quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện theo Luật lao động, Thỏa ước lao động của Công ty cụ thể :

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động hiện hành.

- Tổ chức học an toàn lao động, khám sức khỏe định kỳ hàng năm, bố trí công việc phù hợp với sức khỏe từng công nhân lao động trực tiếp, trang bị BHLĐ đầy đủ.

- Chăm lo đầy đủ các chế độ nghỉ mát, phúc lợi tập thể cho người lao động.

- Thực hiện đóng đầy đủ và đúng thời gian quy định các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương kịp thời và đầy đủ cho người lao động.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	TH năm 2022	S.sánh TH/KH năm 2022
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	202.115	86.024	42,56%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	2.038,7	-1.903	
3	Cổ tức	%	8	0	

IV THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số : 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính : Báo cáo tài chính năm 2022 được lập và trình bày theo đúng quy định các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định pháp lý có liên quan và đúng thời gian quy định.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép rõ ràng, đầy đủ, chính xác phản ánh trung thực và lưu trữ đúng quy định.

- Các báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam lập ngày 07/03/2023.

- Công tác báo cáo được công bố thông tin đúng quy định tới các tổ chức có liên quan.

Một số chỉ tiêu chính về kết quả kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	So sánh năm 2022/2021
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	10.280	10.280	100%
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	76.370	86.024	112%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	898	-1.903	%
4	Tỷ suất LNST/VĐL	%	8,7	-18,5	%

2. Tình hình tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2022

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	So sánh năm 2022/ 2021
I. Tổng tài sản	52.584	63.342	120%
1. Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	43.021	53.567	124%
2. Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	9.563	9.775	102%
II. Tổng nguồn vốn	52.584	63.342	120%
1. Nợ phải trả ngắn hạn	35.486	48.256	136%
2. Nợ phải trả dài hạn	1.531	1.731	113%
3. Vốn chủ sở hữu	15.567	13.356	86%

- Năm 2022 Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế, Bảo hiểm xã hội.

- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt nam lập ngày 07/03/2023 về Báo cáo tài chính của công ty kết thúc vào ngày 31/12/2022.

V. CÔNG TÁC TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI:

Năm 2022 Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý điều hành của Công ty ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông và người lao động.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính và đầu tư của Công ty.
- Giám sát HĐQT và Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

VII. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:

Qua xem xét đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2022, để nâng cao hoạt động của Công ty trong thời gian tới, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Tiếp tục duy trì và phát huy công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, đổi mới phương thức quản lý để đáp ứng được yêu cầu tăng trưởng nhanh và bền vững.
2. Tích cực thu hồi công nợ, đảm bảo đủ vốn cho quá trình thi công.
3. Tăng cường công tác quản lý để đảm bảo hiệu quả, có cơ chế hợp lý cho cổ đông.
4. Tăng cường nhân lực về cán bộ để đáp ứng yêu cầu sản xuất - kinh doanh.
5. Có thêm nhiều giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 xem xét và thông qua.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thế Hùng



TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO4

197- Đ. Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vĩnh - T.P Vinh - T. Nghệ An
Tel: (0238) 3531065; Fax: (0238) 3853433; Website: vneco4.com.vn

BÁO CÁO

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 02 năm 2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ban hành ngày 26 tháng 04 năm 2022
- Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2022, số liệu đã được Công ty TNHH kiểm toán thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam kiểm toán đã được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra.
- Căn cứ biên bản họp HĐQT ngày tháng 03 năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức theo kết quả đạt được năm 2022 như sau:

I- PHẦN THỨ NHẤT

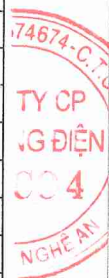
BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022

A-Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu tài sản	Mã số	TM	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ (01/01/2022)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		53.567.361.018	43.021.133.034
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	14.073.803.965	3.814.093.730
1. Tiền	111		5.412.013.453	3.814.093.730
2. Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi)	112		8.661.790.512	
II Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.4	1.321.297.720	1.933.349.800
1. Chứng khoán kinh doanh	121		2.224.358.606	1.950.812.606
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(903.060.886)	(17.462.806)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		33.636.266.205	28.021.736.674
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	29.34.399.258	21.622.187.775
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	1.526.816.095	4.525.290.252
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			

4. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	3.010.001.808	2.009.209.603
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(134.950.956)	(134.950.956)
IV. Hàng tồn kho	140		4.476.296.026	9.184.991.928
1. Hàng tồn kho	141	4.7	4.476.296.026	9.184.991.928
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		59.727.102	66.960.902
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.8	19.510.234	66.960.902
2. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	153	4.9	40.216.868	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		9.774.961.863	9.563.332.456
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		2.438.356	
1. Phải thu dài hạn khác	216		2.438.356	
II. Tài sản cố định	220		8.942.431.534	6.856.956.814
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.10	8.942.431.534	6.856.956.814
- Nguyên giá	222		17.549.212.379	15.378.093.711
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(8.606.780.845)	(8.521.136.897)
2. Tài sản cố định vô hình	227			
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		35.301.273	1.174.000
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.11	35.301.273	1.174.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		333.331.429	2.380.952.381
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	4.4	333.331.429	2.380.952.381
VI. Tài sản dài hạn khác	260		461.459.271	324.249.261
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	461.459.271	324.249.261
2. Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		63.342.352.881	52.584.465.490
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		49.986.468.709	37.017.873.232
I. Nợ ngắn hạn	310		48.255.711.560	35.486.334.585
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.12	18.014.883.858	5.218.722.828
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.13	2.877.199.934	7.938.387.374
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.9	1.031.112.558	557.035.317
4. Phải trả người lao động	314		4.099.219.528	5.490.586.139
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.14	372.525.487	1.929.334.183
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.15	3.360.478.702	2.980.557.889
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	16.994.568.156	9.784.919.120
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.16	340.855.149	426.247.042
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.164.868.188	1.160.544.693
II. Nợ dài hạn	330		1.730.757.149	1.531.538.647
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.17	729.383.341	520.000.000
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	4.16	1.001.373.808	1.011.538.647
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	4.18	13.355.884.172	15.566.592.258
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		10.280.000000	10.280.000000
- Cổ phiếu phổ thông	411a		10.280.000000	10.280.000000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.916.544.618	3.916.544.618
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		343.153.361	289.106.293
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(1.183.813.807)	1.080.941.347
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		719.600.000	182.462.884
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(1.903.413.807)	898.478.463
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		63.342.352.881	52.584.465.490



B- Kết quả kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	82.261.438.578	75.586.027.129
2. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	2.742.046.041	289.606.696
3. Thu nhập khác	31	5.6	1.021.424.558	494.693.474
4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	50		(1.896.005.570)	1.142.854.431
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.9	7.408.237	244.375.968
6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(1.903.413.807)	898.478.463
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.5	(1.852)	575

II- PHẦN THỨ HAI**Phân phối lợi nhuận năm 2022 (dự kiến)**

Do tình hình tài chính năm 2022 báo cáo lợi nhuận lỗ nên không phân phối

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chưa phân phối	-1.903.413.707
II	Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế: II=I+2	0
I	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: (I=a+b+c+d+e)	0
a	Quỹ Đầu tư phát triển (0% lợi nhuận sau thuế)	0
b	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (0% lợi nhuận sau thuế)	0
c	Quỹ Khen thưởng (0% lợi nhuận sau thuế)	0
d	Quỹ Phúc lợi (0% lợi nhuận sau thuế)	0
e	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (0% lợi nhuận sau thuế)	0
2	Trả cổ tức cho các cổ đông 0%/vốn điều lệ (Dự kiến)	0
III	Lợi nhuận để lại: III=I-II	0

Kính trình ĐHCĐ xem xét và quyết định!

Vinh, ngày 10 tháng 4 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Chau*

Trần Văn Huy

Vinh, ngày 05 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

(Về mức phụ cấp của thành viên HĐQT,
Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/02/2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ban hành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 nội dung như sau:

1. Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên, 01 Thư ký Công ty. Thù lao trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty đã chi 193.600.000 đồng:

Trong đó:

+ Mức thù lao Chủ tịch HĐQT:	3.000.000 đồng/tháng;
+ Mức thù lao thành viên HĐQT:	2.000.000 đồng/tháng/người
+ Mức thù lao Trưởng BKS chuyên trách:	2.000.000 đồng/tháng
+ Mức thù lao thành viên BKS :	1.000.000 đồng/tháng/người
+ Mức thù lao Thư ký Công ty:	800.000 đồng/tháng

2. Năm 2023 Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức phụ cấp đối với HĐQT, BKS và thư ký Công ty như sau:

+ Mức phụ cấp Chủ tịch HĐQT:	1.500.000 đồng/tháng;
+ Mức phụ cấp thành viên HĐQT:	1.000.000 đồng/tháng/người
+ Mức phụ cấp Trưởng BKS :	1.000.000 đồng/tháng
+ Mức phụ cấp thành viên BKS :	500.000 đồng/tháng/người
+ Mức phụ cấp Thư ký Công ty:	500.000 đồng/tháng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Uhu*



Trần Văn Huy

TỜ TRÌNH

(Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 /2020/QH2014 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/02/2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ban hành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

1. Công ty TNHH kiểm toán quốc tế.
2. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Thành Phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng.
3. Công ty TNHH kiểm toán thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh miền Trung.

Các đơn vị kiểm toán nêu trên có đầy đủ năng lực, uy tín và kinh nghiệm, có cấp phép hoạt động hành nghề hợp pháp và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Văn Huy

TỜ TRÌNH

(về việc không triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu và thôi trả cổ tức bằng cổ phiếu 7%/vốn Điều lệ năm 2021 cho các cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH2019 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 24/02/2011 và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua ngày 26/04/2022 ban hành ngày 26/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1- Năm 2023 không tiếp tục triển khai phát hành cổ phiếu theo tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Lý do: Tại báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 đã được Công TNHH kiểm toán thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA kiểm toán lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp 1.903.413.807đồng. Theo đó VNECO4 chưa thỏa mãn điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng theo: Điểm b Khoản 2 Điều 15 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019: “Hoạt động kinh doanh của 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán”.

2- Năm 2023 không tiếp tục triển khai thực hiện trả cổ tức 7%/vốn Điều lệ bằng cổ phiếu cho cổ đông đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Lý do: Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 chưa đáp ứng đủ điều kiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo: Khoản 2 Điều 60 Nghị định 155/2020/NĐ-CP nêu: Điều kiện công ty đại chúng phát hành cổ phiếu để trả cổ tức “Có lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận đủ để trả cổ tức”; (lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 tại thời điểm 31/12/2022 đã được Công TNHH kiểm toán thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA kiểm toán là (1.903.413.807)đồng, chưa thỏa mãn điều kiện trả cổ tức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huy

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu TK;

TỔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CP XD ĐIỆN VNECO4
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số TTr/VNECO4-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

“ Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2020-2025”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/02/2011 và đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ban hành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 của ông Nguyễn Văn Bốn ngày 22 tháng 03 năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua nội dung như sau:

- 1- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Nguyễn Văn Bốn.
- 2- Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu TK;

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *cha*



Trần Văn Huy

Nghệ An, ngày 05 tháng 05 năm 2023

QUY CHẾ

BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NHIỆM KỲ 2020 – 2025

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

1- Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam khoá XIV thông qua ngày 17/06/2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam khoá XIV thông qua ngày 11/11/2022 (“Luật số 03”)
- Luật Chứng khoán 54/19/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng khoán”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định 155”);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO4;

2- Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho tất cả các cổ đông.
- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ công ty CP Xây dựng điện VNECO4.
- Đảm bảo tính tập trung ổn định tổ chức của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) độc lập nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO4 (“Công ty”) tại Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2023.
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách, ngày 17/03/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam có mặt tại Đại hội.
- 1.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT độc lập: Thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện theo khoản 2 Điều 155 LDN 2020, thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;



- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

CHƯƠNG II

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Điều 2. Đề cử ứng cử viên HĐQT độc lập và số lượng thành viên được bầu

- 3.1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền tự mình hoặc cùng nhau lập nhóm đề ứng cử/ đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT độc lập;
- 3.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông (theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày 17/03/2023) nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên có quyền đề cử Thành viên HĐQT độc lập theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- 3.3. Số lượng thành viên HĐQT độc lập được bầu là: 01 (một) thành viên theo Tờ trình của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
 - Số lượng thành viên HĐQT độc lập ứng cử đề cử tối thiểu là 01 (một) thành viên.
 - Số lượng thành viên HĐQT độc lập được bầu là 01 (một) thành viên
- 3.4. Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT độc lập mà số lượng các ứng viên HĐQT độc lập thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 3.3 của Điều này, thì HĐQT sẽ đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 3.3 của Điều này.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- 4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT bao gồm:
 - a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.
 - b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
 - c) Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
 - d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
 - e) Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất (tính đến ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty (17/03/2023)).
- 4.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 16h ngày 02/05/2023. Địa chỉ nhận Hồ sơ gửi về:

- Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO4
- Địa chỉ: số 197 – Đường Nguyễn Trường Tộ - Phường Đông Vĩnh – TP. Vinh – T.Nghệ An. -
- Điện thoại: 02383531065; Fax: 02383853433.
- Email: congtyve4@gmail.com

- 4.3. Đối với trường hợp ứng cử, đề cử ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ tại khoản 4.1 điều này và cung cấp ngay hồ sơ cho Ban tổ chức trước khi khai mạc phiên họp để Ban tổ chức giao cho Chủ tọa chủ trì phiên họp để được xem xét.
- 4.5. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên HĐQT độc lập mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 5. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

- 5.1. Việc bầu thành viên HĐQT độc lập được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 5.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu.
- 5.3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện có thể dồn hết tổng số quyền bầu cho một ứng viên hoặc chia (có thể chia đều hoặc không đều) cho các ứng viên mình lựa chọn.
- 5.4. Cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi cụ thể số quyền bầu vào ô quyền bầu cử bên cạnh tên ứng viên mà mình lựa chọn, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với từng ứng viên. Nếu không bầu cho ứng viên nào đó, cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi số “0” vào ô quyền bầu cử hoặc bỏ trống. Tổng số quyền bầu của các ứng viên không được vượt quá số tổng số quyền bầu cử mà cổ đông hoặc người được đại diện ủy quyền đó có và số lượng ứng viên được lựa chọn không vượt quá số lượng thành viên HĐQT độc lập được bầu.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 6.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT độc lập, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty. Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu (*mẫu phiếu bầu như tại phần A phụ lục đính kèm Quy chế này*)
- 6.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:
- a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
 - b) Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
 - c) Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 Điều này.
- 6.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ, nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
 - b) Phiếu bầu cử không có dấu treo kiểm soát của Công ty;

- c) Phiếu bầu cử bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d) Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
- e) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cử động đó được quyền bầu;
- f) Phiếu bầu cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
- g) Phiếu không ký tên và không ghi rõ họ tên;
- h) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

6.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

6.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:

a) Cử động có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau: - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột số phiếu bầu:

+ Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cử động viết số phiếu muốn bầu vào cột “quyền bầu cử” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cử động.

+ Nếu không bầu cho ứng viên nào, cử động điền số “0” hoặc bỏ trống cột “quyền bầu cử” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. - Tích dấu (x) hoặc dấu (√) vào cột “quyền bầu cử”:

+ Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột “quyền bầu cử” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

+ Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột “quyền bầu cử” tại dòng tương ứng với tên của tất cả ứng viên.

b) Cử động/đại diện ủy quyền của cử động dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

6.5. Trường hợp cử động trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cử động.

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT

7.1. Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu thành viên HĐQT. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cử động.

7.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cử động cuối cùng có mặt tại Đại hội bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cử động.

7.3. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong. Địa điểm kiểm phiếu phải đảm bảo nguyên tắc kín đáo, độc lập, để đảm bảo các thành viên Ban kiểm phiếu không bị can thiệp hoặc ảnh hưởng bởi những người khác trong toàn bộ quá trình kiểm phiếu.

7.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT độc lập

8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT độc lập được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp phải đảm bảo ứng cử viên trúng cử phải đạt trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết

và bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT độc lập 01 (một) người.

8.2. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn người có số phiếu bầu cao nhất.

8.3. Các vấn đề phát sinh (nếu có) sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

Điều 9. Lập và công bố kết quả kiểm phiếu

9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền bầu cử của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, số và tỷ lệ quyền bầu cử cho từng ứng cử viên vào TV HĐQT độc lập.

9.2. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.

9.3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

11.1. Quy chế bầu cử này gồm 05 trang, 03 Chương, 11 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị độc lập giữa nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

11.2. Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội sẽ thay mặt ký, ban hành Quy chế này sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Quy chế.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Ch*



TRẦN VĂN HUY

PHỤ LỤC
PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

(Kèm theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập)

A- Mẫu phiếu bầu

CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4
VNECO4 ELECTRICITY CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: 197-Đường Nguyễn Trường Tộ - Phường Đông Vĩnh – TP. Vinh – T. Nghệ An

ĐT: 02383531065-; Fax: 02383853433

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

1- Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

1.1. Tên cổ đông:.....

(Theo danh sách chốt vào ngày chốt danh sách cổ đông)

1.2. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....

1.3. Số cổ phần sở hữu và đại diệncổ phần *(Theo danh sách chốt vào ngày chốt danh sách cổ đông)*

1.4. Tổng số quyền bầu cử:*(Số thành viên được bầu x số cổ phần sở hữu và đại diện)*

2- Phân bầu cử:

TT	Danh sách ứng cử	Quyền bầu cử	Tỷ lệ bầu (%)
1	Ông Nguyễn Văn X		
2	Bà Lê Thị Y		
.....			
	Cộng		

Nghệ An, ngày tháng năm 2023

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

B- Hướng dẫn bầu cử theo phương pháp bầu dồn phiếu

Ví dụ:

- a. Giả sử ĐHĐCĐ cần bầu 01 thành viên HĐQT độc lập. Cổ đông Nguyễn Văn A có số lượng cổ phần sở hữu là 4.000 CP, cổ phần được ủy quyền là 1.000 CP. Như vậy cổ đông A có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 5.000 CP (4.000+1.000) CP. Như vậy tổng quyền bầu cử của cổ đông A là:
- + Bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT độc lập: $5.000 \times 1 = 5.000$ CP
 - b. đại diện 5.000 cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền). Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(5.000 \times 1) = 5.000$ phiếu biểu quyết
 - Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên;
 - + Theo biểu quyết của ĐHĐCĐ thông qua bầu 01 thành viên trong số nhiều ứng cử viên được đề cử. Cổ đông A bầu như sau:
 - a. Ghi quyền bầu cử cho 01 ứng viên

tt	Danh sách ứng viên	Quyền bầu cử	Tỷ lệ bầu cử
1	Ông Nguyễn Văn X		
2	Bà Lê Thị Y	5.000	100
	Cộng	5.000	100

- b. Ghi quyền bầu cử cho 02 ứng viên

tt	Danh sách ứng viên	Quyền bầu cử	Tỷ lệ bầu cử
1	Ông Nguyễn Văn X	1.000	20
2	Bà Lê Thị Y	4.000	80
	Cộng	5.000	100



Nghệ An, ngày 05 tháng 05 năm 2023

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU****(Bầu bổ sung TV HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2020 - 2025)**

Hôm nay, ngày 05 tháng 05 năm 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

1. Ông: Nguyễn Trung Phú - Trưởng ban
2. Bà: Hồ Thị Khánh Vân - Ủy viên
3. Bà: Phùng Thị Thu - Ủy viên

Ban kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình một cách khẩn trương, trung thực, chính xác và nhất trí lập biên bản như sau:

Tổng số cổ đông về dự đại hội là: 27 cổ đông

Tổng số cổ phần biểu quyết là: 1.002.370 cổ phần

Tổng số cổ phần tham gia bỏ phiếu là: 1.002.370 cổ phần chiếm tỷ lệ 97,51 %

Số lượng thành viên HĐQT độc lập được đại hội đồng cổ đông đề cử để bầu vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 nhiệm kỳ 2020 - 2025 bao gồm các thành viên sau:

TT	HỌ VÀ TÊN
1	Phạm Xuân Trụ
2	
3	

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra: 1.002.370 cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về: 1.002.370 cổ phần
- Tổng số cổ phần bầu cử hợp lệ: 1.002.370 cổ phần
- Tổng số cổ phần bầu cử không hợp lệ: 0 cổ phần

Kết quả kiểm phiếu như sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phần được bầu	Tỷ lệ %
1	Phạm Xuân Trụ	1.002.370	100
2			
3			


Theo thể lệ bầu cử đã quy định, người sau đây đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 nhiệm kỳ 2020 - 2025:

1- Phạm Xuân Trụ

Biên bản kết thúc vào lúc 11h 00 phút cùng ngày.

BAN KIỂM PHIẾU**Thành viên****Thành viên****Trưởng ban**


Phạm Xuân Trù


Phùng Thị Thu


Nguyễn Trung Phú